

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 66 /BC-HĐND-VHXXH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Phước, ngày 21 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi
thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách
nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Thực hiện Công văn số 363/HĐND ngày 15/10/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân công thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp cuối năm 2024, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

Sau khi xem xét dự thảo Nghị quyết, hồ sơ kèm theo và ý kiến tham gia tại phiên họp thẩm tra, Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất ý kiến thẩm tra như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Trước đây nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Quyết định số 44/2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy định mức lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước trên cơ sở Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Ngày 05/9/2024, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 65/2024/TT-BTC về sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Căn cứ Điều 1 Thông tư số 65/2024/TT-BTC quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư này. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư này để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa

bàn đảm bảo hiệu quả, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn”.

Căn cứ khoản 2 Điều 2 Thông tư số 65/2024/TT-BTC, quy định: “Đối với các địa phương chưa ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định về nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại địa phương; Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh để làm căn cứ thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại địa phương đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về khoa học và công nghệ và pháp luật khác có liên quan”.

Căn cứ khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

Do đó, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước là cần thiết, đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

2. Về dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy các nội dung và mức chi đề xuất trong dự thảo nghị quyết phù hợp với nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh. Các nội dung và mức chi trong dự thảo nghị quyết cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ với tỷ lệ: cấp tỉnh chi bằng 80% so với mức chi của Thông tư số 03/2023/TT-BTC, cấp cơ sở chi bằng 80% của cấp tỉnh và đã được lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan. Dự thảo được Sở Tư pháp thẩm định, khẳng định tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và tỉnh. Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với dự thảo nghị quyết. Tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm xem xét, điều chỉnh, bổ sung một số nội dung sau đây:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh chưa thể hiện rõ cơ sở thực tiễn, nội dung chính của dự thảo nghị quyết, dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành nghị quyết. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung báo cáo đánh giá các nội dung trên.

- Đề nghị bổ sung căn cứ pháp lý là: Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

- Đề nghị sửa cụm từ “*Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh*” thành “*Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND-VHXXH của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh*”.

- Điều 4:

+ Khoản 1: Điểm a, đề nghị sửa cụm từ “Mức chi đối với chức danh chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác không quá 50% cấp tỉnh” thành “Mức chi đối với chức danh chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác không quá 16 triệu đồng/người/tháng” để đảm bảo việc sử dụng ngân quỹ trong văn bản quy định tại Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bổ sung nội dung quy định mức chi đối với chức danh, nhóm chức danh khác phù hợp với khoản 1 Điều 4 Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Sửa cụm từ “nhóm chức danh thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ” thành “nhóm chức danh tại điểm a khoản 1 Điều này thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ”.

+ Khoản 2: đề nghị sửa cụm từ: “phối hợp trong quá trình nghiên cứu, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ” ở tên Điều 2 thành “phối hợp nghiên cứu, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ”; tại điểm a, đề nghị sửa cụm từ “chi thuê chuyên gia trong nước ngoài không quá 50% tổng dự toán kinh phí” thành “chi thuê chuyên gia trong nước không quá 30% tổng dự toán kinh phí” để phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 03/2023/TT-BTC; tại điểm c, đề nghị sửa điểm c thành điểm b, sửa cụm từ “không quá 80% tổng dự toán kinh phí chi tiền thù lao thực hiện nhiệm vụ KH&CN quy định tại khoản 1 Điều này” thành “không quá 50% tổng dự toán kinh phí chi tiền thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại khoản 1 Điều này” để phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư số 03/2023/TT-BTC.

+ Khoản 5: mức chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu, đề nghị quy định như sau: “Áp dụng theo Nghị quyết số 28/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Bình Phước” để đảm bảo tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

+ Khoản 6: đề nghị bổ sung cụm từ “tài liệu, thuê cơ sở vật chất” trước cụm từ “các khoản chi hành chính phát sinh liên quan”; sửa cụm từ “Dự toán kinh phí quản lý chung nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác không quá 50% tổng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh” thành “Dự toán kinh phí quản lý chung nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác

bằng 5% tổng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác nhưng tối đa không quá 120.000.000 đồng/nhiệm vụ”.

Đề nghị giải trình lý do, cơ sở thực tiễn, căn cứ pháp lý quy định nội dung “chi tiền lương, tiền công phân bổ đối với các hoạt động gián tiếp trong quá trình quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tổ chức chủ trì” trong dự thảo nghị quyết.

- **Điều 5:** điểm b khoản 2, đề nghị sửa cụm từ “được áp dụng bằng 50% mức chi của Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh” thành “được áp dụng bằng 50% mức chi của Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh quy định tại điểm a khoản 2 Điều này”.

- Đề nghị bỏ điểm b khoản 1 và khoản 3 Điều 4; điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 5 vì đã được quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Kiến nghị xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết

Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy dự thảo nghị quyết bảo đảm được các yêu cầu về các căn cứ pháp lý, đúng quy định của pháp luật và phù hợp tình hình thực tế của tỉnh. Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu chỉnh sửa, Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI HĐND TỈNH
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận: Th

- TTTU, TTHĐND, UBND,
- BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo Ban và các Ủy viên Ban VH - XH HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- LDVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thanh Thuyên